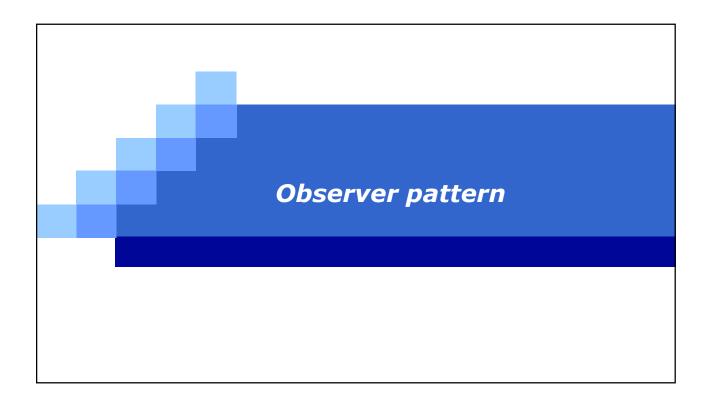


Behavioral patterns

Liên quan tới các giải thuật và các quan hệ giữa các đối tượng, cách các đối tượng giao tiếp với nhau

	03/09/2023
Behavioral patterns	
Chain of Responsibility.	
Command pattern	
 Interpreter pattern 	
 Iterator pattern 	
 Mediator pattern 	
 Memento pattern 	
 Observer pattern 	
 State pattern 	
 Strategy pattern 	
 Template Method 	
 Visitor pattern 	3



observer pattern

• Mục đích: Định nghĩa một phụ thuộc one-to-many giữa các đối tượng sao cho khi một đối tượng thay đổi trạng thái, tất cả các đối tượng phụ thuộc nó được thông báo và được cập nhật một cách tự động.

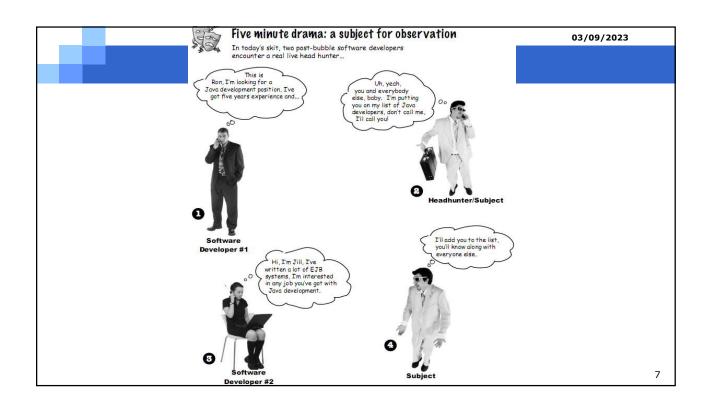
5

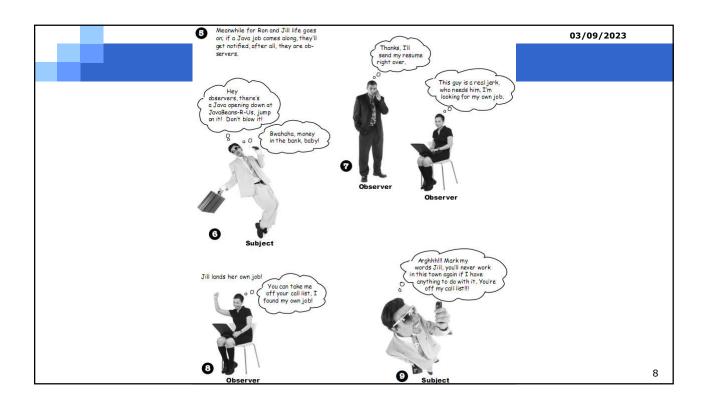
03/09/2023

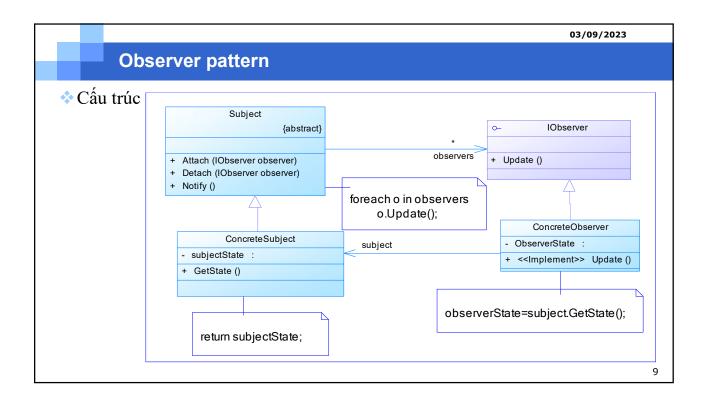
Các ví dụ về observer pattern

- *Chương trình bảng tính Excel
- Data binding
- ❖ Đặt mua báo dài hạn
 - Độc giả đăng ký mua báo dài hạn với tòa soạn
 - Khi có một tờ báo mới xuất bản thì nó được đại lý phân phối đến đọc giả.
 - Publishers + Subscribers = Observer Pattern









Questions

- Giải thích vai trò của hàm Update() từ đó cho biết vai trò của IObserver
- Có thể thay thế Observer pattern bằng mô hình các đối tượng dùng chung dữ liệu được không?
- Loosely coupled design: Hãy phân tích mối quan hệ giữa 2 ConcreteSubject và ConcreteObserver
- Viết mã lệnh cho cấu trúc của Observer pattern

10

Trường hợp sử dụng của Observer Pattern

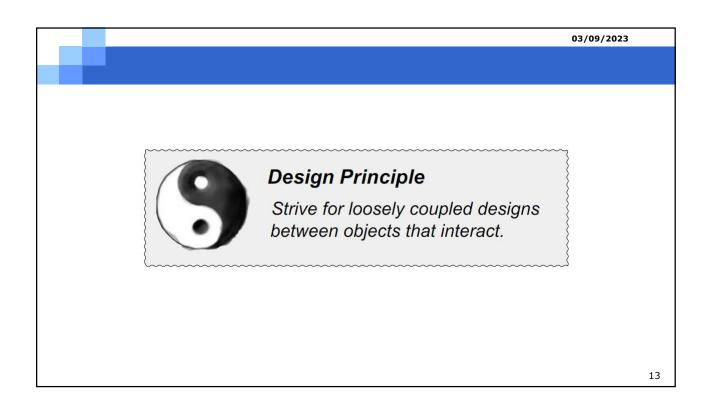
- Sự thay đổi dữ liệu của một đối tượng có thể kéo theo sự cập nhật trạng thái của các đối tượng khác (Ví dụ: thay đổi dữ liệu kéo theo việc cập nhật giao diện tự động để hiển thị dữ liệu).
- Sự thay đổi một đối tượng kéo theo một hiệu ứng phụ nào đó tùy thuộc vào thành phần client sử dụng.
- ❖ Viết/thiết kế các callback trong các library/framwork.

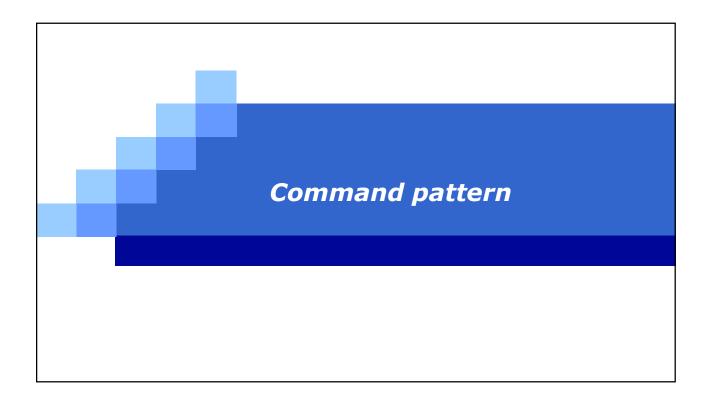
11

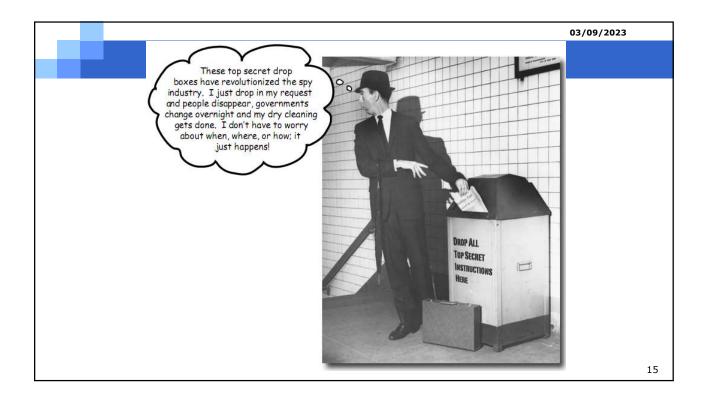
03/09/2023

Bài tập

Tìm hiểu các mô hình lập trình, framework, library có sử dụng Observer Pattern

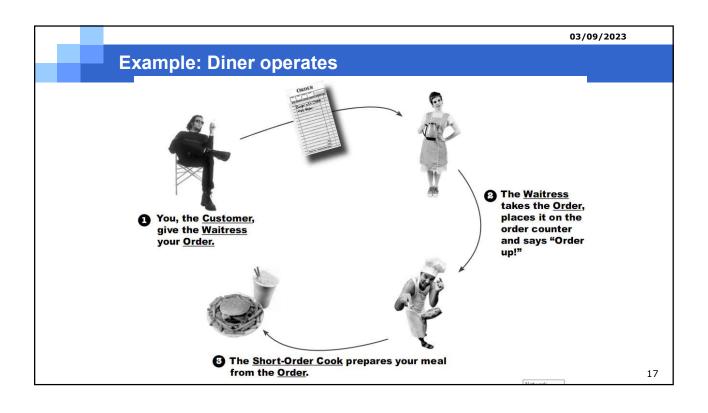


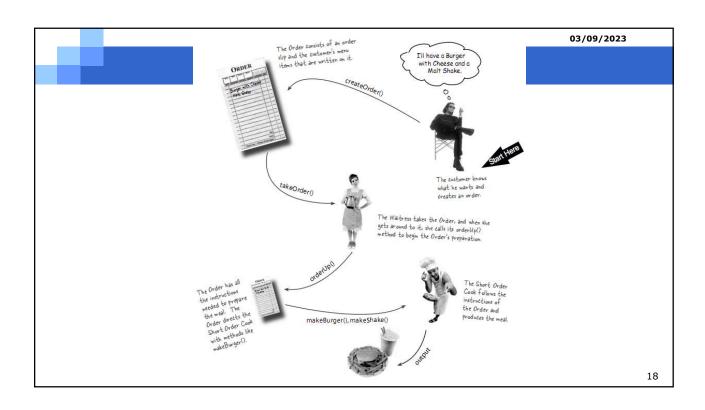


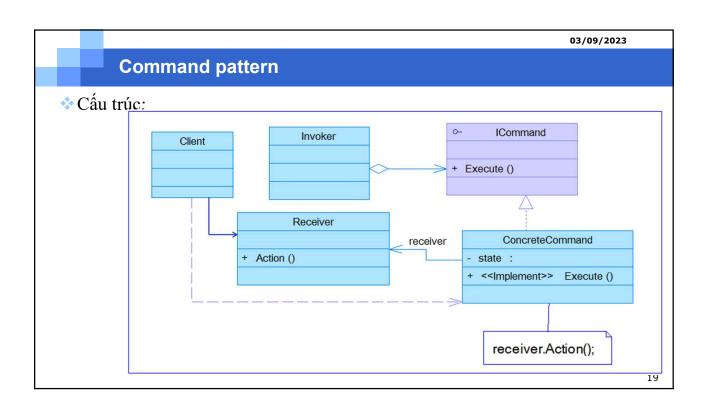


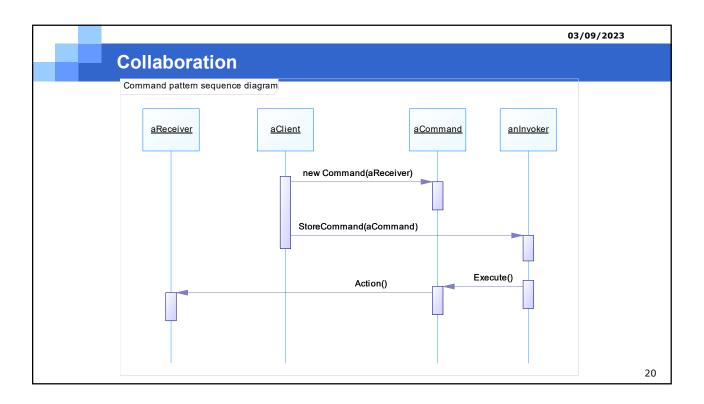
Command pattern

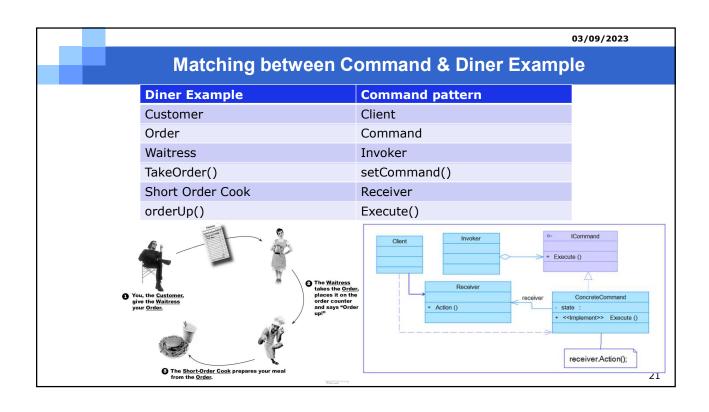
- ♦ Muc đích:
 - Đóng gói requets thành một đối tượng.
 - Cho phép tham số hóa các client với các requets khác nhau
 - Tách rời request một hành động ra khỏi đối tượng thực hiện hành động đó

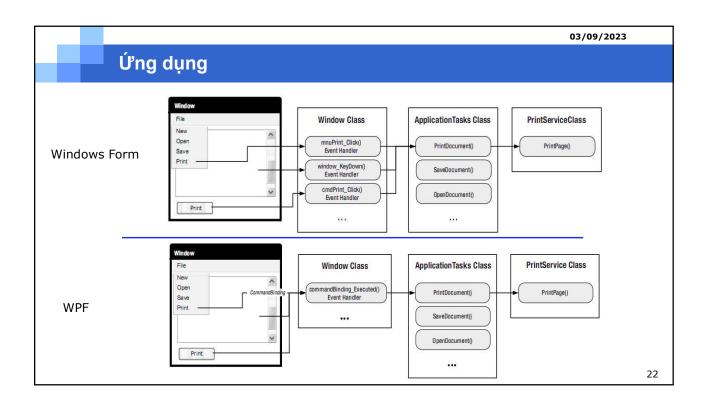






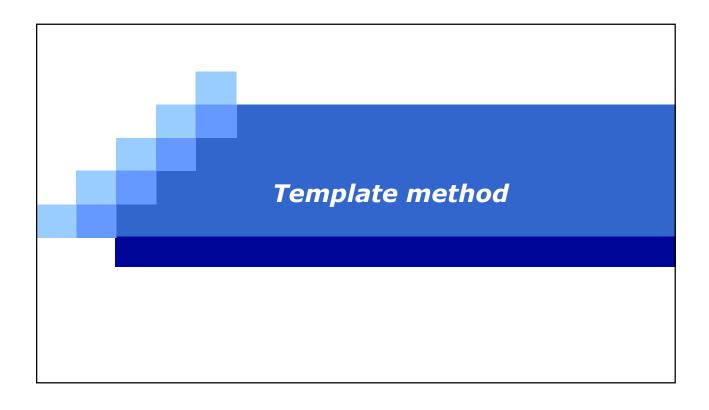


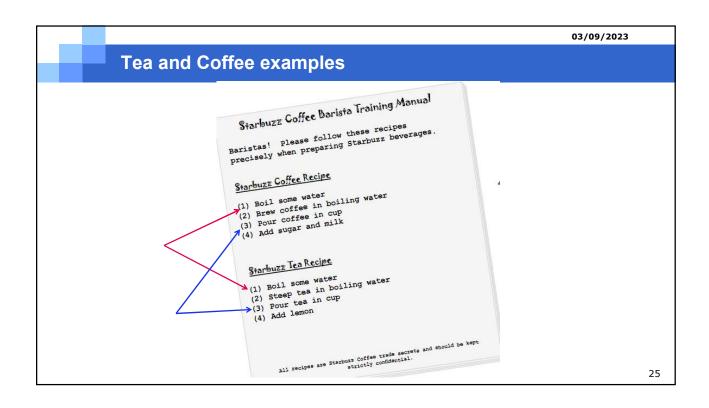


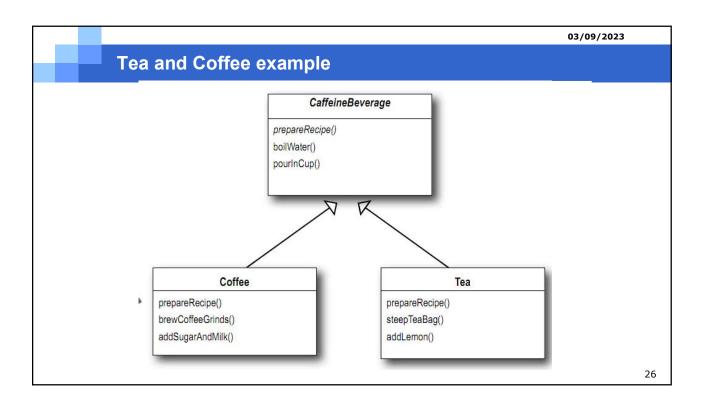


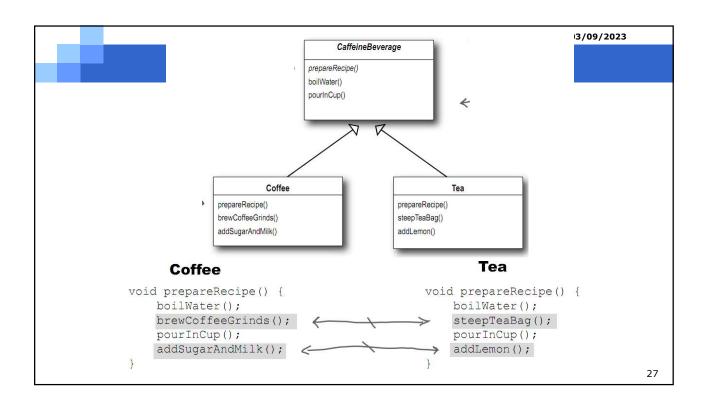
Questions

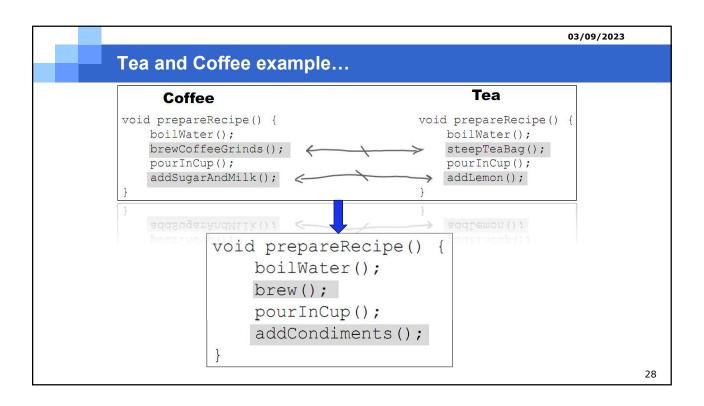
Làm thế nào Command pattern tách rời sự phụ thuộc giữa invoke of a request và receiver of the request?

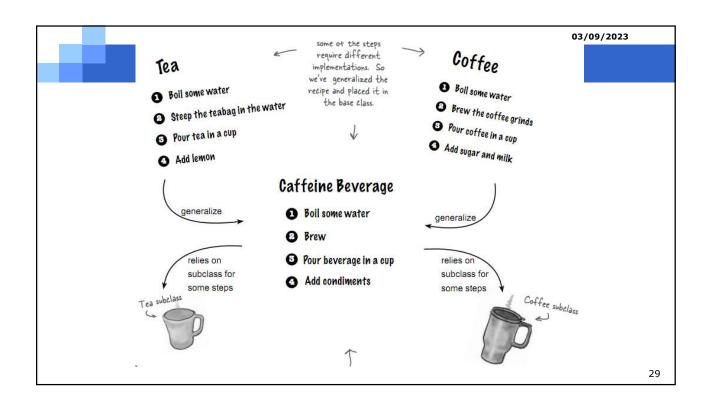


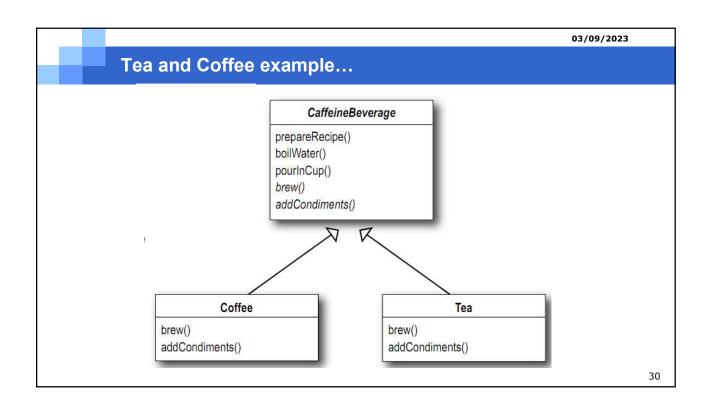








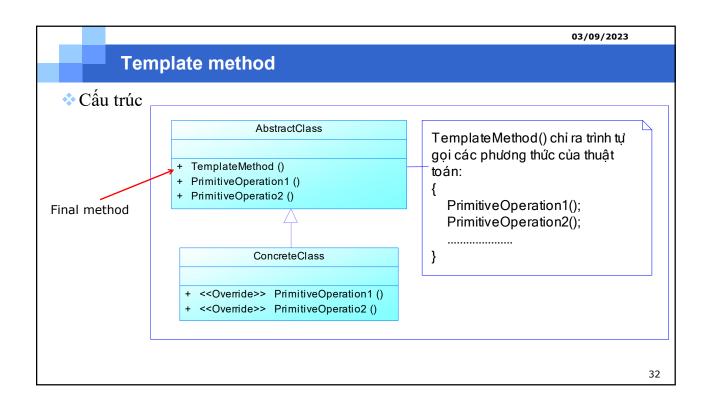


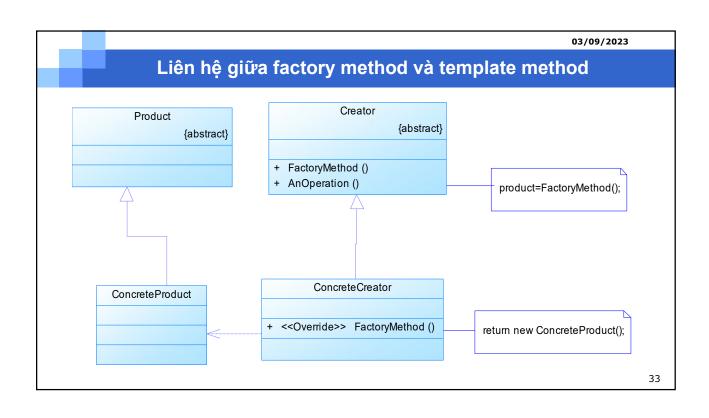


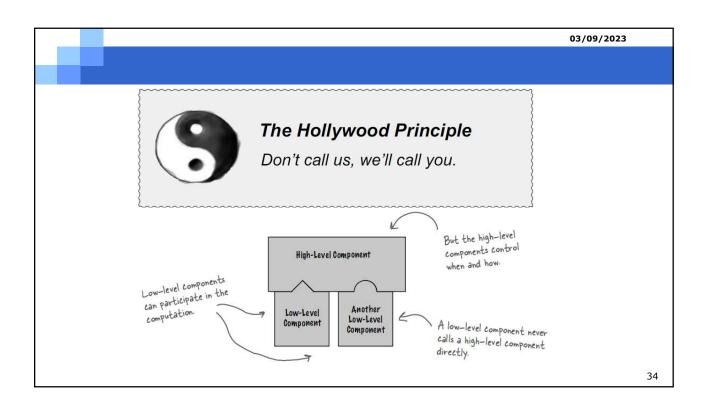
Template method

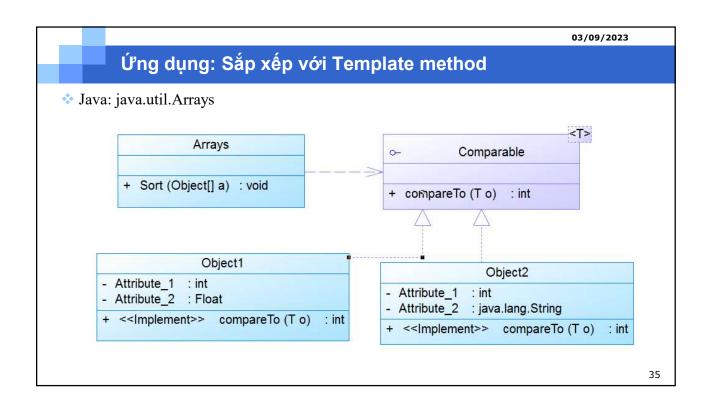
- ♦ Muc đích:
 - Định nghĩa khung sườn của một thuật toán bao gồm nhiều bước trong một phương thức.
 - Một số bước được khai báo abstract ở lớp cơ sở và ủy quyền cho lớp con cài đăt
 - Việc cài đặt các bước ở lớp con không làm ảnh hưởng đến cấu trúc của thuật toán.

31









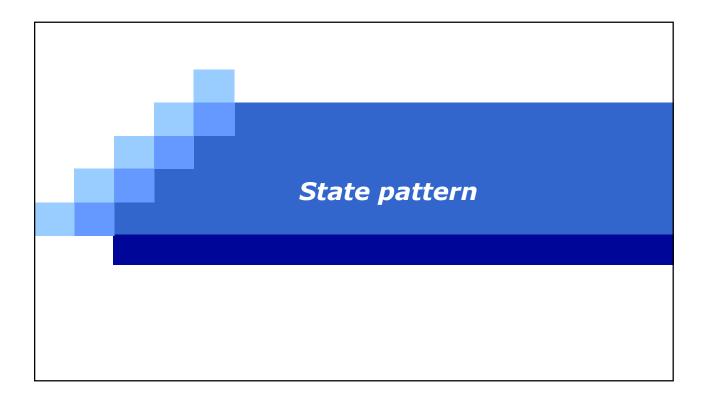
Questions

- * Có thể dùng interface để thay thế AbstractClass không? Nếu được hãy vẽ lại sơ đồ cấu trúc của template method?
- * Các ConcreteClass có cần phải thực thi toàn bộ các phương thức của lớp AbstractClass?
- So sánh Template method với Strategy pattern, factory method

36

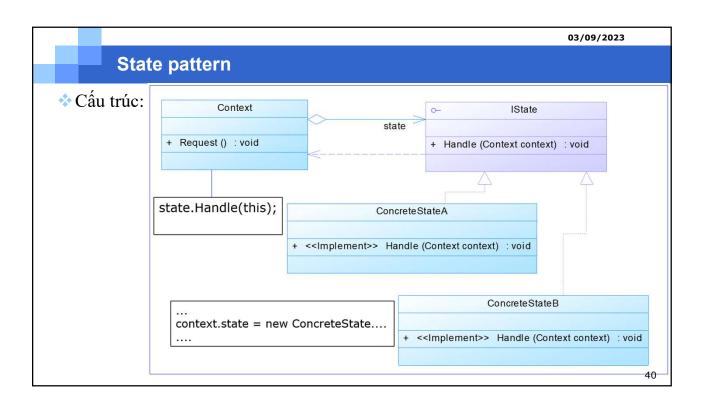
Trường hợp sử dụng Template Method

- * Thiết kế một lớp gồm nhiều phương thức, trong đó việc cài đặt của một số phương thức phụ thuộc (có lời gọi đến) các phương thức khác của chính lớp này nhưng:
 - Các phương thức được gọi này có nhiều tùy biến, nhiều cách cài đặt khác nhau.
 - Các phương thức phụ thuộc (template method) bất biến và có thể cài đặt được.
 - Các phương thức được gọi bởi các phương thức template có thể được khai báo abstract, việc cài đặt các phương thức này sẽ được ủy quyền cho các phương thức con



State pattern

- * Mục đích: Cho phép một đối tượng thay đổi hành vi của nó khi trạng thái bên trong của nó thay đổi. Đối tượng đó sẽ xuất hiện để thay đổi lớp (biểu diễn state) của nó.
- * Mỗi lớp cụ thể sẽ có trạng thái (state) được cài đặt trong các lớp riêng. Các lớp cài đặt state sẽ chịu trách nhiệm chuyển đổi state cho đối tượng khi thỏa một điều kiện nào đó.



State pattern: Sử dụng

- Một đối tượng có nhiều trạng thái
 - Hành vi của đối tượng phụ thuộc vào các trạng thái của đối tượng và có thể thay đổi lúc run-time
 - Nhiều operation phụ thuộc vào trạng thái của đối tượng. Thông thường chỉ vài operation cùng phụ thuộc vào trạng thái của đối tượng.
- ❖ Sử dụng State pattern:
 - Đối tượng → Context
 - Mỗi trạng thái → ConcreteState
 - ConcreteState chứa các operation phụ thuộc vào trạng thái
 - Chuyển trạng thái của đối tượng: ConcreteState, Context
 - Handle(Context context)

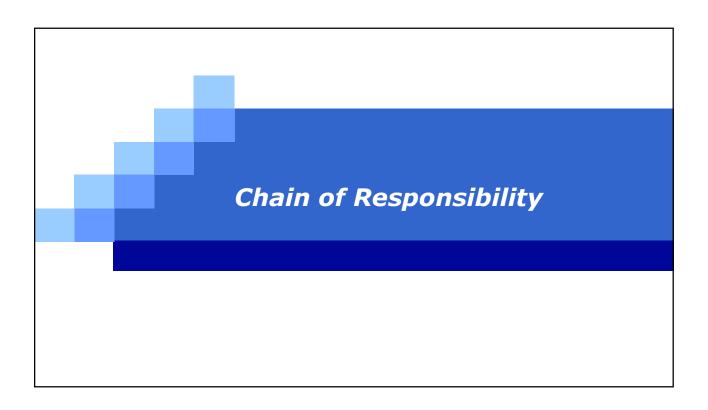
41

03/09/2023

Questions

- *Trong State pattern class diagram, IState là một interface, có thể thay thế IState bằng một abstract class được không? Nếu được hãy chỉ ra khi nào thì thay thế
- ❖ State pattern làm tăng số lớp cài đặt của ứng dụng. Tại sao ta vẫn sử dụng State pattern trong OOD (Object Oriented Design)
- *Giả sử trong Context có biến s kiểu IState. Giải thích vì sao một lớp ConcreteState có thể thay đổi trạng thái của biến s.
- Client có thể tương tác với biến kiểu IState trong context được không? giải thích.

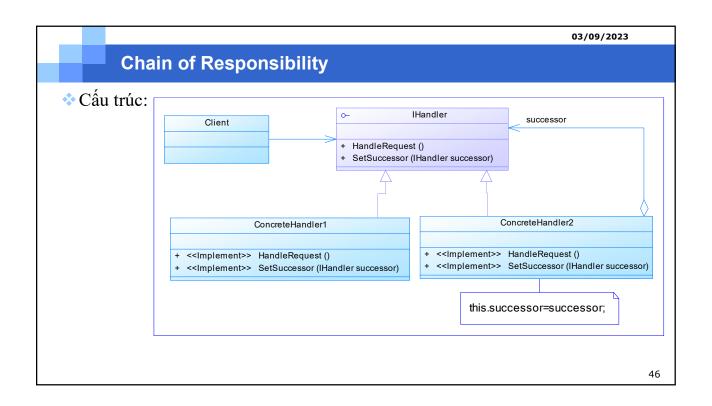




Chain of Responsibility

- ♦ Mục đích:
 - Tách rời thành phần gởi và đối tượng thực hiện request
- ❖Ý tưởng:
 - Kết nối các đối tượng thực hiện request thành một chuỗi
 - Chuyển request dọc theo chuỗi cho đến khi gặp được đối tượng có khả năng xử lý được nó

45



Question

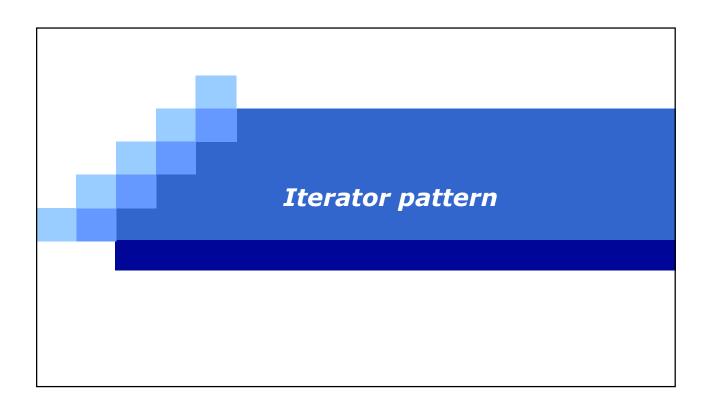
Có thể thay đổi Chain of Responsibility bằng cách dùng cấu trúc lệnh if...else của các ngôn ngữ lập trình được không?

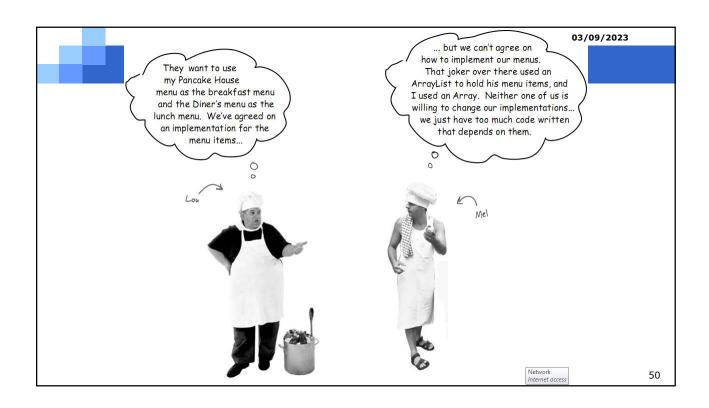
47

03/09/2023

Sử dụng

- * "Người gởi" không biết phải gởi request cho "người nhận" nào trong tập các "người nhận"
- * Chuỗi các "người nhận" có thể thay đổi lúc run-time

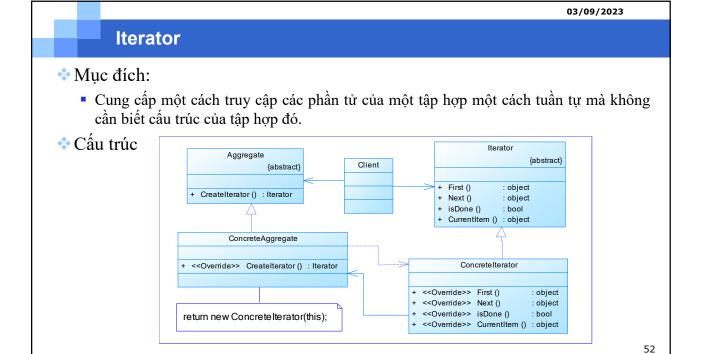




Iterator

- ❖ Vấn đề:
 - Các tập hợp khác nhau được biểu diễn theo các cách khác nhau
 - Client truy cập tới các phần tử của tập hợp theo một cách duy nhất
 - Client không cần biết cấu trúc của từng tập hợp cụ thể

51



Questions

- * Có thể gộp chung hai lớp Iterator và Aggregate được không? Nêu ưu và khuyết điểm của cách làm này.
- ❖ Vận dụng mẫu Iterator: Mẫu Iterator đã được cài đặt cho hầu hết các tập hợp, việc sử dụng mẫu Iterator chính là sử dụng các cài đặt sẵn có của iterator trên các tập hợp này. Sau đây là một số khuyến nghị:
 - Iterator là giao diện chung cho tất cả các tập hợp cài đặt một phương pháp duyệt tập hợp thứ hai. Do đó, để tránh trường hợp client phải phụ thuộc vào một tập hợp cụ thể, nên sử dụng tập hợp qua giao diện Iterator nếu có thể.

53

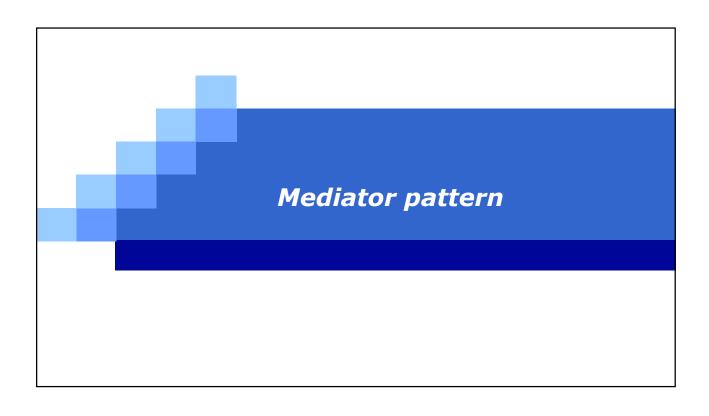
03/09/2023

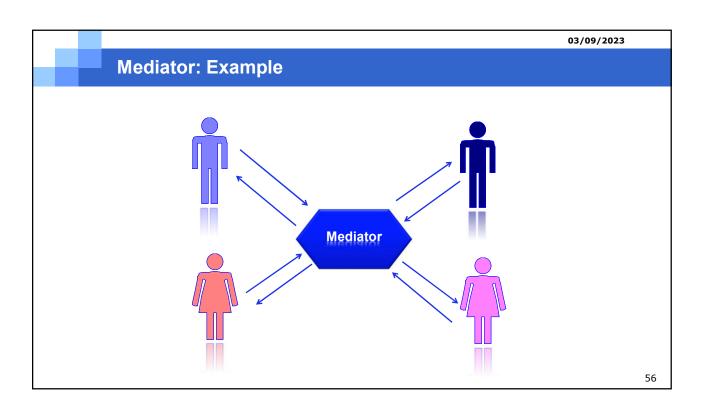


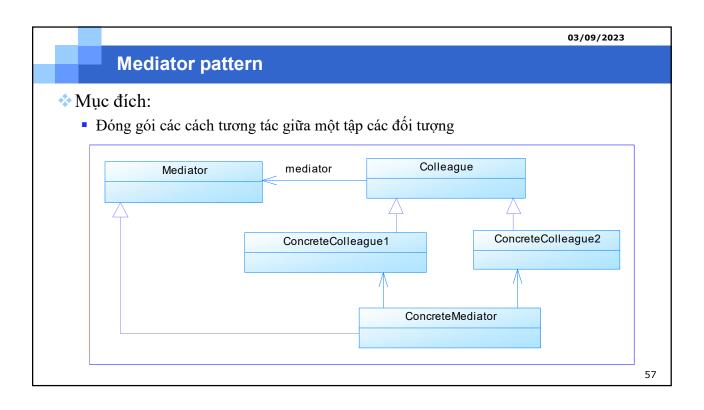
Design Principle

A class should have only one reason to change.

Mỗi class chỉ nên thiết kế với một single responsibility







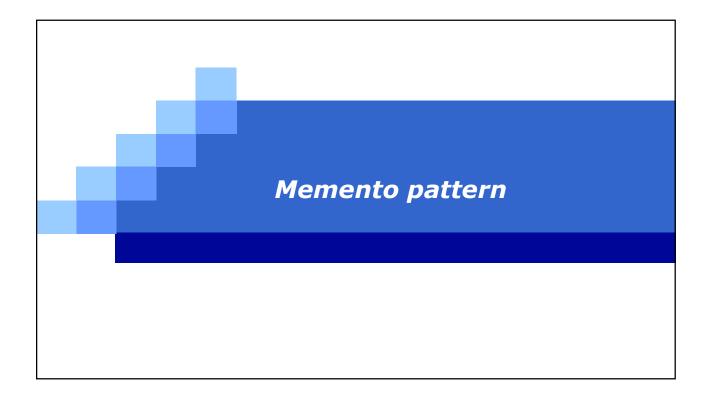
Mediator

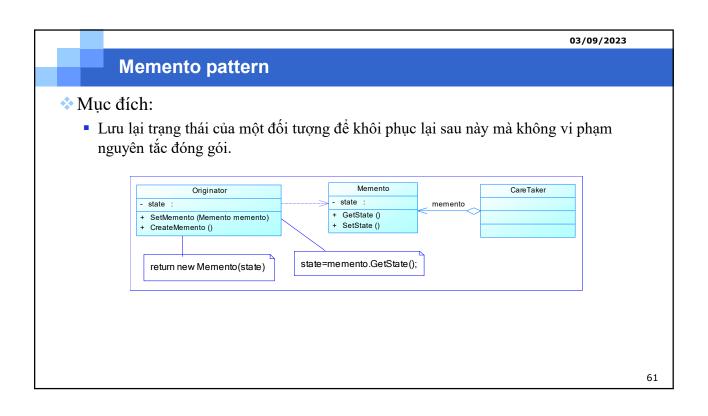
- Uu điểm
 - Gia tăng việc tái sử dụng các đối tượng được hỗ trợ bởi Mediator bằng cách tách rời chúng ra khỏi hệ thống
 - Đơn giản hóa việc duy trì hệ thống bằng cách tập trung logic điều khiển
 - Đơn giản hóa và giảm sự thay đổi các message được gởi giữa các đối tượng trong hệ thống
- Hạn chế
 - Mediator có thể rất phức tạp nếu không được thiết kế một cách phù hợp.
- Sử dụng
 - Mediator thường được sử dụng để phối hợp các thành phần GUI với nhau

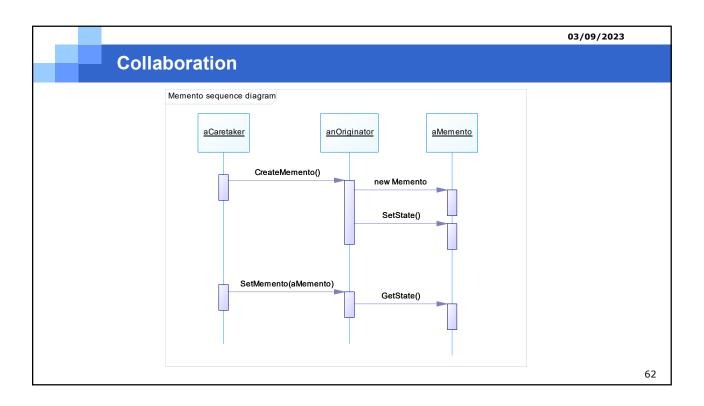
58

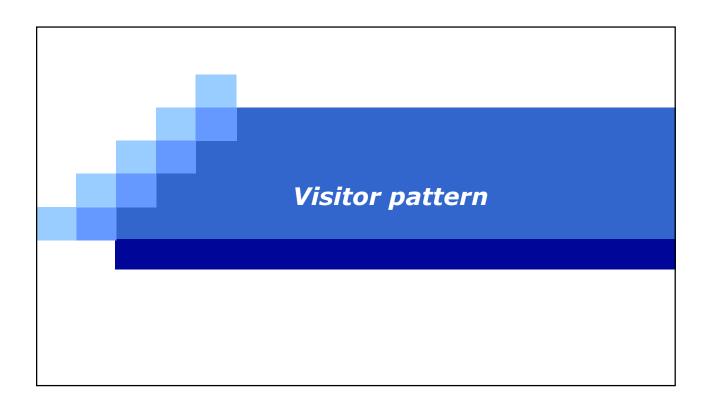
Trường hợp sử dụng

- Mediator được sử dụng trong trường hợp
 - Một nhóm các object giao tiếp/tương tác với nhau, việc tự quản lý các mối liên kết giữa các object gặp khó khăn.
 - Cần tập trung quản lý các liên kết giữa các object, đây cũng chính là nguyên lý: Mỗi lớp chỉ nên thực hiện một nhiệm vụ đơn







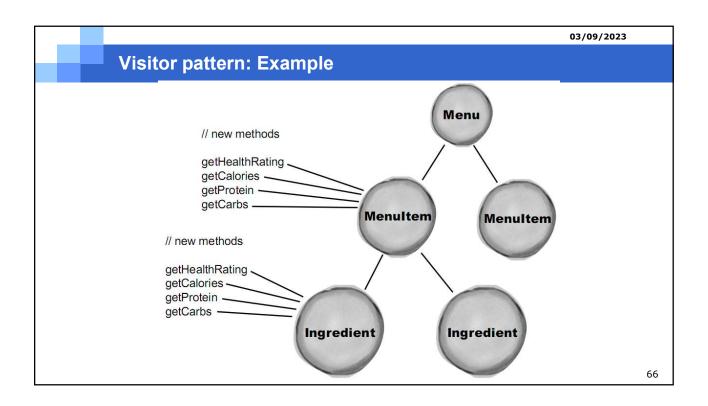


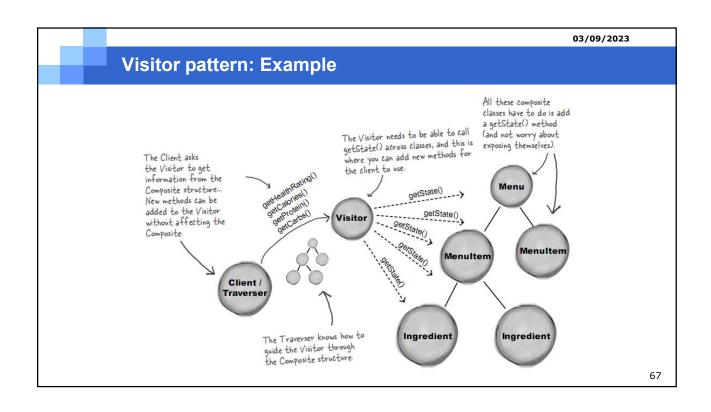
Vấn đề * Xử lý thông tin của một phần tử trong một cấu trúc đối tượng cho trước * Việc xử lý thông tin như thế nào chưa thể xác định lúc compile-time

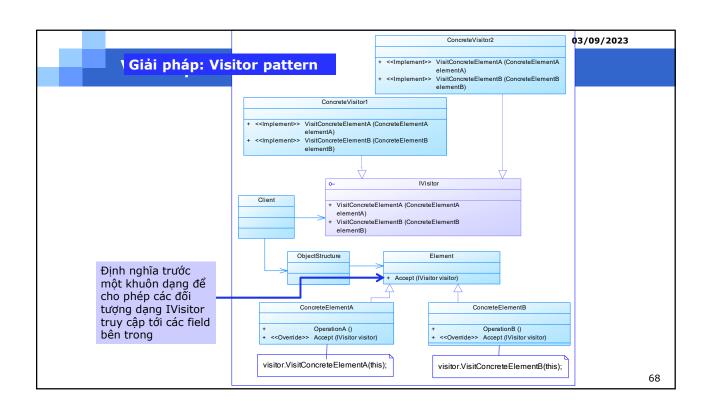
Visitor pattern

- Mục đích:
 - Thực hiện một thao tác trên một phần tử của một cấu trúc phức hợp (composite structure)
 - Định nghĩa phương thức mới thao tác trên một phần tử của cấu trúc mà không cần thay đổi các lớp đã được định nghĩa trên cấu trúc đó

65







Visitor pattern

- ❖ Ưu điểm
 - Cho phép thêm các thao tác xử lý tới một Composite structure mà không cần thay đổi cấu trúc đó
 - Việc thêm mới một operation khá dễ dàng
 - Mã lệnh của các operation được thực hiện bởi Visitor được tập trung
- Hạn chế
 - Tính chất đóng gói (encapsulation) của các lớp bị phá võ khi sử dụng Visitor
 - Việc thay đổi nó để phù hợp với cấu trúc Composite gặp nhiều khó khăn do phải dùng hàm duyệt cấu trúc của Composite.

69

03/09/2023

Tài liệu tham khảo

- Eric Freeman, Elisabeth Freeman, Kathy Sierra, Bert Bates. Head First Design pattern. O'Reilly 2006.
- ❖ Erich Gamma, Richard Helm, Ralph Johnson, John Vlissides. Design Patterns Elements of Reusable Object-Oriented Software. Addison-Wesley 1995
- http://www.dofactory.com/Patterns/Patterns.aspx